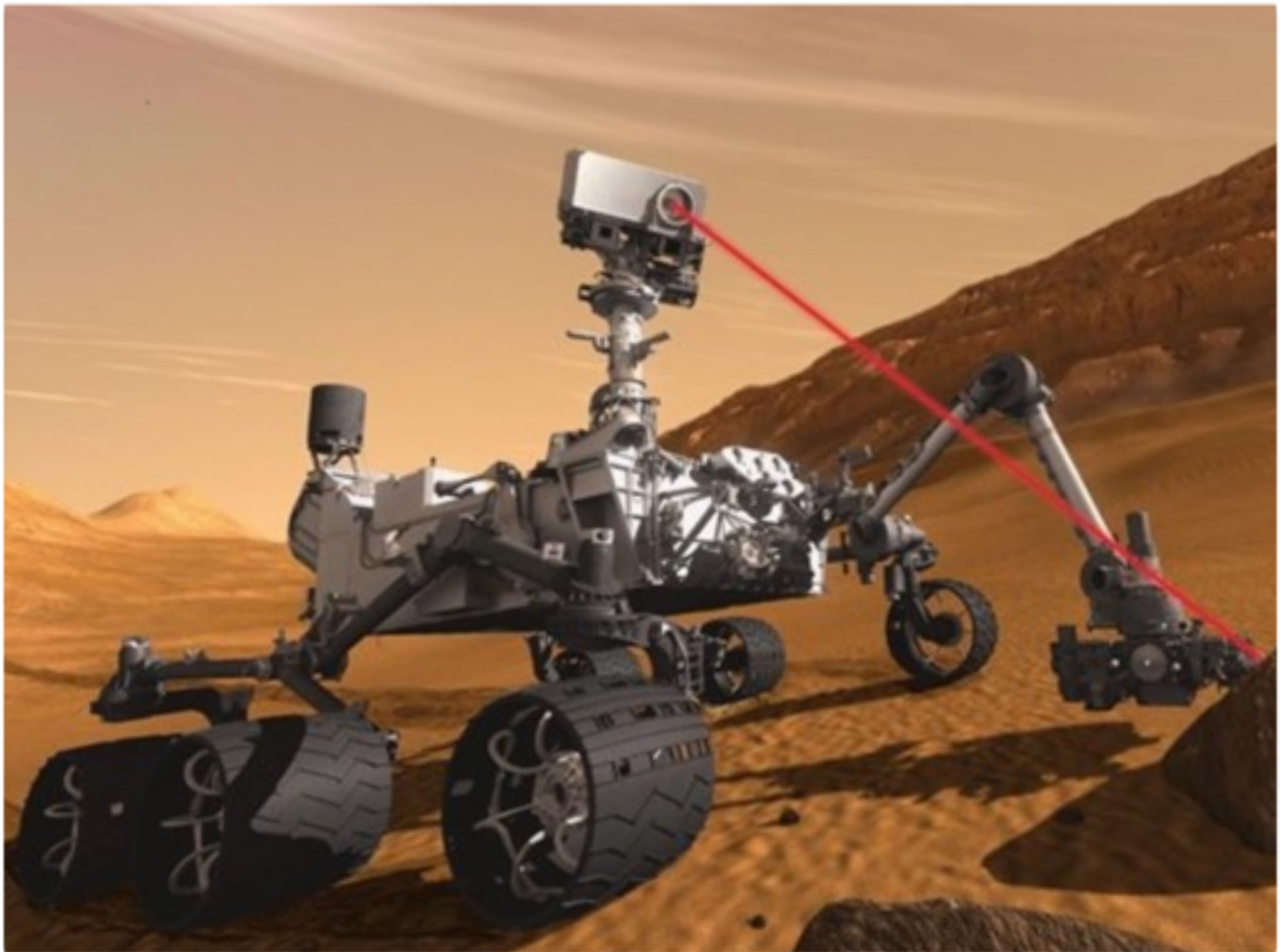


BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số 2.2018





CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ QUỐC GIA
24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 38262718

TIN TỨC SỰ KIỆN

01 NAFOSTED: TẠO “THƯƠNG HIỆU” RIÊNG TRONG CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

02 TÁM NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH KH&CN NĂM 2018

03 GIẢM NHIỀU LOẠI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

04 QR CODE: THÔNG TIN THỜI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

05 TRUNG QUỐC XÂY DỰNG THÀNH CÔNG VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP

KIẾN THỨC KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

06 NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN SỰ KHÔNG THÀNH CÔNG CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỨC ĐẨY KHỞI NGHIỆP CỦA CHÍNH PHỦ



Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh phát biểu tại buổi Lễ

NAFOSTED: TẠO “THƯƠNG HIỆU” RIÊNG TRONG CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

Hoạt động công tâm, minh bạch của các Hội đồng khoa học, của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia (Nafosted) trong thời gian qua đã tạo dấu ấn, thương hiệu riêng trong cộng đồng khoa học, tạo nền tảng cho sự phát triển, góp phần hoàn thiện cơ chế chính sách cho hoạt động KH&CN trong nước phát triển.

Đây là đánh giá của Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh tại Lễ gặp mặt các Hội đồng khoa học ngành nhiệm kỳ 2015-2017, ra mắt các Hội đồng

khoa học ngành nhiệm kỳ 2017-2019 và triển khai đánh giá xét chọn đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật (KHTN&KT) năm 2018 - đợt 1 do Nafosted tổ chức ngày 26/1/2018 tại Hà Nội.

Tham dự buổi Lễ có Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh; các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, đại diện Cơ quan điều hành và Ban kiểm soát Quỹ; các thành viên Hội đồng khoa học ngành nhiệm kỳ

2015-2017, 2017-2019 cùng đại diện của các cơ quan báo chí, truyền thông.

Tại Lễ gặp mặt, ông Đỗ Tiến Dũng, Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ cho biết: Hội đồng khoa học trong lĩnh vực KHTN&KT của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia được thành lập theo 8 ngành (Toán học; Khoa học thông tin và máy tính; Vật lý; Hóa học; Khoa học trái đất; Khoa học sự sống chuyên ngành Sinh học - Nông nghiệp; Khoa học sự sống chuyên ngành Y sinh - Dược học và Cơ học) do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. Hội đồng có chức năng giúp xác định các định hướng nghiên cứu cơ bản ưu tiên của Quỹ, xét chọn và đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ tài trợ, đồng thời tư vấn các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Quỹ. Mỗi Hội đồng khoa học ngành gồm 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên thường trực là Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký khoa học.

Hội đồng khoa học trong lĩnh vực KHTN&KT nhiệm kỳ 2017-2019 được bầu chọn theo quy trình bầu chọn HĐKH của Quỹ, theo đó đáp ứng các tiêu chí lần lượt như sau: năng lực của nhà khoa học; sự tín nhiệm của các nhà khoa học (thông qua kết quả bình chọn) trên cơ sở cân đối về chuyên ngành hẹp; vùng miền giữa các thành viên.

Sau khi lắng nghe những ý kiến của các nhà khoa học, Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh cho biết: “Bản thân tôi coi đây là cơ hội quan trọng, được gặp gỡ, trực tiếp lắng nghe các ý kiến của các nhà khoa học”. Bộ trưởng đánh giá cao hoạt động hiệu quả của Quỹ và Hội đồng khoa học thể hiện trên cả kết quả KH&CN vượt trội về số lượng và chất lượng, đặc biệt là nghiên cứu cơ bản, chưa kể góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ KH&CN.

Tại phiên họp buổi chiều, Quỹ tiến hành triển khai đánh giá xét chọn đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực KHTN&KT năm 2018 - đợt 1 với 274 hồ sơ đề nghị tài trợ. Ngành có số hồ sơ nhiều nhất là ngành

Vật lý với 70 hồ sơ, chiếm 25,7% tổng số hồ sơ đợt này, ngành có số hồ sơ ít nhất là ngành Toán học với 9 hồ sơ; số hồ sơ từ các trường đại học chiếm 66,54%, gấp 3 lần số hồ sơ đến từ viện nghiên cứu; số hồ sơ đề nghị tài trợ từ các nhà khoa học trẻ (chủ trì đề tài) dưới 35 tuổi chiếm 37,87%. Tại phiên họp lần này, các Hội đồng khoa học ngành dự kiến phân công phản biện các hồ sơ theo quy định. Phiên họp chính thức của các Hội đồng khoa học ngành dự kiến sẽ diễn ra trong khoảng 2 tuần cuối của tháng 3/2018./.

NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ KỸ THUẬT NHIỆM KỲ 2015-2017

- Tham gia đánh giá xét chọn 1493 hồ sơ đề xuất.
- Trên cơ sở tư vấn của HĐKH ngành, Quỹ đã quyết định tài trợ cho 813 đề tài.
- Tổng số đề tài được nghiệm thu trong giai đoạn từ tháng 9/2015 đến tháng 12/2017 là 550 đề tài.
- Số bài báo ISI được công nhận là kết quả của các đề tài được nghiệm thu là 1472.
- Tham gia đánh giá xét chọn hồ sơ trong các chương trình hợp tác quốc tế, bao gồm chương trình hợp tác song phương NAFOSTED - FWO, NAFOSTED - DFG, NAFOSTED - RCUK.
- Tham gia tư vấn các chiến lược, chính sách của Quỹ như: Góp ý xây dựng Thông tư số 37/2014/TT-BKH&CN, Thông tư số 40/2014/TT-BKH&CN, Thông tư số 09/2015/TT-BKH&CN và các văn bản khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động của Quỹ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HỌP BÁO THƯỜNG KỲ

Hà Nội, ngày 25/01/2018



Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Công Tạc Chủ trì buổi họp báo

TÁM NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH KH&CN NĂM 2018

Ngày 25/01/2018, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức họp báo thường kỳ Quý IV/2017 dưới sự chủ trì của Thứ trưởng Phạm Công Tạc.

Tham dự họp báo có đại diện một số đơn vị chức năng và các đơn vị báo chí thuộc Bộ cùng đại diện gần 60 cơ quan thông tấn, báo chí. Tại buổi họp báo, Lãnh đạo Bộ KH&CN, Chánh Văn phòng Bộ và Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ đã trả lời trực tiếp nhiều vấn đề báo chí và dư luận quan tâm trong thời gian gần đây.

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, số 2.2018

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT KH&CN

Trong Quý IV/2017, chính sách, pháp luật về KH&CN tiếp tục được Bộ KH&CN tập trung hoàn thiện. Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 119/NĐ-CP ngày 01/11/2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Quyết định

số 46/2017/QĐ-TTg ngày 24/11/2017 về Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới các cơ quan thông báo, hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; Quyết định số 2079/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 về việc phê duyệt nhiệm vụ KH&CN đặc biệt cấp quốc gia;...

Bộ trưởng Bộ KH&CN đã ký ban hành Thông tư (TT) số 13/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 hướng dẫn thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong tổ chức KH&CN công lập; TT số 15/2017/TT-BKHCN ngày 05/12/2017 ban hành “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy gia tốc tuyến tính dùng trong xạ trị*”; Quyết định số 3482/QĐ-BKHCN ngày 08/12/2017 công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN;...

Bộ KH&CN đang trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định về doanh nghiệp KH&CN;...

NHIỀU SỰ KIỆN LỚN

Trong Quý IV/2017, bên cạnh công tác xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về KH&CN, Bộ KH&CN đã tổ chức nhiều sự kiện quan trọng như: Ngày Hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2017 (Techfest 2017); trình diễn Đổi mới sáng tạo và công bố Chương trình quan hệ đối tác về đổi mới sáng tạo Australia - Việt Nam; Lễ Khởi động Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc (V-KIST); Lễ ký Bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực SHTT với Tổng cục Sở hữu trí tuệ Trung Quốc; Hội nghị giao ban KH&CN vùng Đông Nam bộ lần thứ XIV với chủ đề “Thúc đẩy phát triển liên kết Vùng”;... Đặc biệt,

triển khai Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/05/2017 về tăng cường năng lực tiếp cận Cách mạng 4.0, Bộ KH&CN với vai trò là cơ quan chủ trì đã tổ chức làm việc, trao đổi với các Bộ, ngành về tình hình triển khai Chỉ thị 16: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch... Cùng với đó, Bộ KH&CN đã phối hợp với Ban Khoa giáo (VTV2), Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện Chương trình “*Ấn tượng Khoa học và Công nghệ Việt Nam 2017*” nhằm tôn vinh những ấn tượng tiêu biểu của ngành KH&CN Việt Nam.

Sự kiện nổi bật trong trong ngày đầu năm 2018: vào 10 giờ 10 phút 10 giây ngày 01/01/2018, Đề án “*Phát triển Hệ tri thức Việt số hoá*” đã chính thức khởi động dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam với mục tiêu “*Chia sẻ tri thức - Cổ vũ sáng tạo - Kết nối cộng đồng - Vì tương lai Việt Nam*”. Hệ tri thức Việt số hóa được triển khai nhằm mục tiêu xây dựng một hệ sinh thái toàn diện, đáp ứng nhu cầu của xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ Việt Nam về một sân chơi sáng tạo, phát triển các công nghệ tiên tiến trên nền tảng của dữ liệu lớn, IoT, trí thông minh nhân tạo....

Ngày 09/01/2018, Bộ KH&CN đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác năm 2017 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam cùng nhiều đại diện các Bộ, ngành, địa phương, viện nghiên cứu trường Đại học, doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, bên cạnh việc đánh giá tích cực về thành tích của Bộ KH&CN đã đạt được thời gian qua, Thủ tướng đã đưa ra 4 trụ cột chính Bộ cần đổi mới, 3 đột phá cần tập trung và 5 lưu ý trong thời gian tới.

Theo kế hoạch, trong Quý I/2018, Bộ KH&CN sẽ tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật về KH&CN. Đồng thời, tổ chức các hoạt động theo kế hoạch như: Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc



gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương năm 2017; Lễ kỷ niệm Ngày Đo lường Việt Nam; Hội nghị “Phối hợp hoạt động KH&CN phục vụ phát triển KT-XH tỉnh Hà Giang”;...

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2018 CỦA NGÀNH KH&CN

(1) Hoàn thiện hành lang pháp lý hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi). (2) Ưu tiên tăng cường hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN gắn với doanh nghiệp, phát triển theo chuỗi giá trị các sản phẩm trọng điểm của quốc gia có tiềm năng xuất khẩu, giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao. (3) Rà soát, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đăng ký doanh nghiệp KH&CN; triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ tiến tới dịch chuyển trọng tâm và chủ thể của hoạt động nghiên cứu ứng dụng sang khu vực doanh nghiệp. (4) Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Đẩy nhanh tốc độ xử lý đơn đăng ký xác lập quyền và thực thi quyền sở hữu công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh việc hỗ trợ phát triển và khai thác tài sản trí tuệ. (5) Hợp tác theo chiều sâu với các đối tác

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, số 2.2018

quốc tế. (6) Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của cuộc CMCN 4.0. (7) Tiếp tục triển khai chính sách sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống tổ chức KH&CN công lập. (8) Đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin KH&CN; đẩy mạnh truyền thông về KH&CN.

GIẢI ĐÁP CÁC VẤN ĐỀ BÁO CHÍ QUAN TÂM

Tại buổi họp báo, các vấn đề như chủ động trong việc tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; phát triển nguồn nhân lực phục vụ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; tiêu chuẩn, quy chuẩn và công tác kiểm soát chất lượng xăng E5; giải pháp về cơ chế, chính sách trong việc phát triển doanh nghiệp KH&CN; kế hoạch của Bộ KH&CN thời gian tới để tiếp tục thăng hạng chỉ số GI... đã được Lãnh đạo Bộ KH&CN, Chánh Văn phòng Bộ và đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ đã trả lời, giải đáp thỏa đáng.

Chủ động tiếp cận cuộc Cách mạng 4.0

Tại cuộc họp báo, rất nhiều nhà báo đã đặt câu hỏi liên quan đến vai trò, trách nhiệm của Bộ KH&CN

trong việc triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phát triển nguồn nhân lực phục vụ I4.0;... Thông tin về vấn đề này, Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao Đàm Bạch Dương cho biết, trong Chỉ thị 16, Thủ tướng đã giao nhiệm vụ cụ thể cho nhiều Bộ, ngành, trong đó Bộ KH&CN được giao nhiệm vụ là cơ quan đầu mối đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo Thủ tướng. Đồng thời, triển khai các công việc cụ thể của Bộ KH&CN, ví dụ như đề án Hệ tri thức Việt số hóa, khởi nghiệp, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai công tác tuyên truyền.

Cùng với đó, Chính phủ cũng giao Bộ KH&CN nghiên cứu, xây dựng và triển khai Chương trình KH&CN trọng điểm quốc gia về I4.0, trong đó tập trung hỗ trợ nhóm đối tượng là các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo để đổi mới công nghệ và có những công nghệ phù hợp với I4.0. Đồng thời, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước có cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào cuộc Cách mạng 4.0, ví dụ như ưu đãi về tín dụng. “Chúng tôi đang tích cực phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và sẽ sớm đưa ra văn bản hướng dẫn và triển khai hoạt động này”, ông Đàm Bạch Dương nói.

Tăng cường kiểm soát chất lượng xăng dầu

Từ ngày 01/01/2018, xăng A92 được thay bằng xăng sinh học E5. Trả lời câu hỏi của các nhà báo về tiêu chuẩn, quy chuẩn và kiểm soát chất lượng xăng E5, Tổng Cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Trần Văn Vinh cho biết, xăng E5 nói riêng và toàn bộ xăng, dầu nói chung tại Việt Nam hiện có hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn đầy đủ, phù hợp theo thông lệ quốc tế, đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước về chất lượng xăng dầu. Chất lượng xăng E5 đảm bảo yêu cầu từ quá trình pha chế đến bán ra thị trường và chưa có bất cứ khiếu nại nào về xăng E5.

Tuy nhiên, ông Trần Văn Vinh cũng chia sẻ, tình hình buôn lậu và gian lận thương mại về xăng dầu vẫn đang diễn ra khá nóng. Cụ thể, tại Nghệ An, Bắc Giang, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Bình Thuận... thời gian qua diễn ra nhiều vụ buôn lậu, gian lận về xăng, dầu. Bộ KH&CN đã có công văn yêu cầu các Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở KH&CN các tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đồng thời Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cũng làm việc với Ban Chỉ đạo 389 của các tỉnh để kiểm soát hiện tượng buôn lậu, gian lận về xăng dầu. “Chúng tôi cũng đã có kế hoạch phối hợp với các địa phương để giám sát, lấy mẫu liên tục nhằm kiểm tra, phát hiện sai phạm”, ông Vinh cho biết.

Tập trung phát triển Hệ tri thức Việt số hóa

Chia sẻ với báo chí về kế hoạch phát triển Hệ tri thức Việt số hóa sau khi chính thức khởi động, ông Lê Xuân Định - Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính cho biết, trong lễ khởi động Hệ tri thức Việt số hóa, đã có 30 đơn vị tham gia ký kết gồm các bộ, ngành, địa phương, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ thông tin,... Hiện Ban Điều hành Đề án đang tiếp tục hoàn thiện khung và đưa các nội dung tải lên Hệ tri thức Việt số hóa. Phần dữ liệu mở là nơi tập hợp dữ liệu được công bố từ các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan nhà nước. Các doanh nghiệp có thể khai thác dữ liệu trong phần này để tạo ra giá trị riêng.

Nhân dịp này, thay mặt Lãnh đạo Bộ, Thứ trưởng Phạm Công Tạc đã gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các nhà báo, phóng viên, biên tập viên và các cơ quan thông tấn báo chí trong năm qua luôn đồng hành, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ KH&CN. Đồng thời, mong muốn năm 2018 và những năm tiếp theo, Bộ KH&CN sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác, đồng hành của các nhà báo, phóng viên và các cơ quan thông tấn báo chí nhằm chuyển tải rộng rãi các thông tin KH&CN, kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, hoạt động của Bộ KH&CN,... tới xã hội./.



GIẢM NHIỀU LOẠI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 130/2017 sửa đổi, bổ sung Thông tư 215/2016 về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp (DN), lệ phí đăng ký DN với một số mức phí được giảm tới 50%.

Theo đó, các đối tượng được miễn phí, lệ phí bao gồm:

- Doanh nghiệp bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp.

- Đăng ký giải thể doanh nghiệp, tạm ngừng kinh doanh; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

- Cơ quan nhà nước đề nghị cung cấp thông tin

phục vụ quản lý nhà nước được miễn phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu”.

Thông tư cũng quy định lệ phí đăng ký thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được giảm từ 200.000 đồng/lần xuống còn 100.000 đồng/lần.

Lệ phí cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của DN giảm từ 100.000 đồng/hồ sơ xuống còn 50.000 đồng/hồ sơ. Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp: Trường hợp cung cấp thông tin doanh nghiệp theo tài khoản từ 125 bản/tháng trở lên, mức phí giảm từ 5.000.000 đồng/tháng xuống còn 4.500.000 đồng/tháng./.



QR CODE: THÔNG TIN THỜI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

QR code hay mã phản hồi nhanh là một thuật ngữ nổi tiếng và phổ biến trong thế giới công nghệ hiện nay. Kể từ khi điện thoại thông minh được cài đặt ứng dụng quét mã vạch (QR code), thì hầu hết các ngành công nghiệp từ sản xuất, bán lẻ, thanh toán, dịch vụ đều đã sử dụng công nghệ này để thúc đẩy kinh doanh. Ngày càng có nhiều công ty, thương hiệu nổi tiếng sử dụng loại mã này, thậm chí nhấn mạnh yếu tố quan trọng của QR code trong các chiến dịch marketing của đơn vị, doanh nghiệp.

Xuất hiện ở Việt Nam vào 2012, QR Code được các doanh nghiệp bắt đầu sử dụng để gắn vào những sản phẩm của mình. Nhưng thời điểm đó, lượng người quét vẫn còn rất hạn chế vì Smartphone và wifi vẫn chưa thực sự phổ biến. Nhưng đến nay, khi điện thoại thông minh trở nên phổ biến thì QR code cũng được ứng dụng nhiều hơn. Một trong những người tiên phong trong việc gắn thông tin lên sản phẩm để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dùng chính là Vũ Mạnh Hà -

sáng lập viên và giám đốc điều hành MiraScan - một dự án khởi nghiệp sử dụng mã QR code để đưa ra các giải pháp marketing cho doanh nghiệp.

MIRASCAN - KHI THÔNG TIN ĐƯỢC BẢO MẬT LÀ VÔ TẬN

Sinh năm 1986, sau khi tốt nghiệp cử nhân ngành quản trị nhân sự, Đại học Monash (Australia), Vũ Mạnh Hà đã trải qua các vị trí quan trọng như giám đốc kinh doanh, quản lý nhân sự của nhiều công ty lớn như: Công ty rượu và nước giải khát Anh Đào, Công ty Kinberly-Clark, Công ty Lock&Lock Hà Nội, Công ty ICheck... Sau thời gian tích lũy được một số kinh nghiệm, Hà quyết định khởi nghiệp dự án MiraScan với mục tiêu xây dựng một đội ngũ làm việc với ba giá trị cốt lõi: Tin tưởng, hỗ trợ và chia sẻ. MiraScan là một dòng sản phẩm công nghệ giúp tìm kiếm các giải pháp bán hàng và tiếp thị dựa trên sự hiểu biết sâu sắc mô hình kinh doanh của khách hàng. Các sản phẩm công nghệ của MiraScan được thiết kế phù hợp với nhu cầu cụ thể, cũng có thể mở

4 BƯỚC ĐỂ TẠO & SỬ DỤNG QR CODE

BƯỚC 1

Chọn loại QR Code phù hợp

Có 21 loại QR Code khác nhau tùy theo mục đích sử dụng của bạn

BƯỚC 2

Tạo dữ liệu cho QR Code

Nhập dữ liệu theo mẫu có sẵn (free) hoặc yêu cầu mẫu riêng (mất phí)

BƯỚC 3

Thiết kế QR Code đẹp mắt

Thêm logo, thêm hình nền, thêm khung hình... tùy chỉnh hình thức QR code để có mẫu QR Code đẹp nhất

BƯỚC 4

In QR Code

Lên bao bì sản phẩm, tờ rơi, namecard, điểm giao dịch... một cách phù hợp để khách hàng quét QR Code

rộng và liên tục phát triển nhằm đáp ứng các nhu cầu thay đổi trong tương lai.

Trong quá trình học tập, nghiên cứu và làm việc, Hà nhận thấy rằng, QR code ngoài tính năng chống hàng giả, nó còn được ứng dụng vào các lĩnh vực khác như: quản lý tài sản, marketing, giáo dục, du lịch, đọc sách, mua bán...

Ban đầu, khi dự án ra đời chỉ có một mình Hà, nhưng trong quá trình triển khai, anh đã tìm được những “đồng đội” có chung niềm đam mê và mục tiêu. Nhóm của Hà bắt đầu xây dựng phần mềm tạo và quản lý mã QR code trên cơ sở nghiên cứu và phát triển một cách tỉ mỉ, kỹ lưỡng về xu thế phát triển công nghệ, hành vi, thói quen của người dùng với các thiết bị kết nối thông minh cũng như sự hiểu biết sâu sắc các mô hình kinh doanh ở Việt Nam. Riêng với Hà, cùng với mô hình độc quyền và tiên phong, anh đặt mục tiêu cung cấp cho người dùng và khách hàng của MiaScan công nghệ QR code và dịch vụ kỹ thuật chưa từng có.

Tuy nhiên, khi bắt tay vào dự án cung cấp giải pháp marketing dựa trên nền tảng công nghệ cũng không phải dễ dàng.

Trong những ngày đầu tạo ra sản phẩm, cả nhóm đã mất hai tháng để viết tài liệu, mô tả kỹ thuật, đánh giá. Sau đó bắt đầu nghiên cứu về tính năng, cấu trúc kỹ thuật. Do đó, sản phẩm đầu tiên đã tiêu tốn khá nhiều thời gian. Đặc biệt, khi khảo sát mức độ nhận biết về QR code, Hà và các đồng nghiệp đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc ứng dụng QR code vào đời sống.

Là người đầu tiên đặt nền móng, Hà phải xây

dựng chiến lược phát triển dự án, cùng các giải pháp kỹ thuật, đồng thời anh và nhân viên phải đi đến các công ty in ấn, thiết kế và tiếp xúc với người tiêu dùng để giải thích những kiến thức cơ bản về QR code, mã QR code động, QR code tĩnh... và những hiệu quả mang lại cho người trải nghiệm. Đồng thời xây dựng website đáp ứng nhu cầu sử dụng mã QR code.

Cả nhóm đã đặt câu hỏi: Sẽ làm gì? Mục tiêu ra sao? Bắt đầu từ đâu... Để giải được bài toán này, cần nghiên cứu các yếu tố: nhu cầu thị trường, yếu tố con người và những đồng đội của mình. Dựa vào ưu điểm và tính năng của QR code, nhóm đã áp dụng để cung cấp thông tin, theo dõi và show ra các sản phẩm do các hãng cung cấp tương ứng cho người tiêu dùng.

Những ngày đầu khởi nghiệp 2014-2015, doanh nghiệp sử dụng mã QR Code tràn lan nhưng lại không quan tâm đến nhu cầu của người quét. Để rút kinh nghiệm, nhóm dự án đã tập trung nghiên cứu nhu cầu của người quét để biết họ cần thông tin gì?

Điều gì sẽ khiến họ cảm thấy thú vị. Ví dụ, 1 ly cafe takeaway có mã QR Code chẳng hạn. Trước đây, QR Code chỉ được đưa vào website của doanh nghiệp, tuy nhiên khi sản phẩm cũng được gắn QR code, khách hàng có thể biết cụ thể ly cà phê mà mình đang uống có công thức chế biến như thế nào, từ loại hạt cafe nào... hay thậm chí cả những thông tin về lá số tử vi hay cung hoàng đạo của bạn chẳng hạn. Và anh cho rằng, chỉ cần phát triển những nội dung phù hợp, mà người quét cảm thấy thú vị họ sẽ tự động chia sẻ”.

VÀ NHỮNG ỨNG DỤNG ĐẦY HỨA HẸN

Trong cơn bão phát triển ngành công nghệ, QR Code là một ứng dụng hỗ trợ cực kỳ hiệu quả và dễ sử dụng, bằng việc quét QR code, người dùng có thể tiếp cận các tiện ích, phù hợp với nhu cầu tại thời điểm họ cần một cách chính xác và nhanh chóng nhất.

Ngoài việc ứng dụng trong lĩnh vực marketing, QR Code còn có thể chống hàng giả ở mức độ rất cao. Theo Hà, nguyên tắc chống hàng giả của sản phẩm là phải có một dấu hiệu nào đó đặc biệt để phân biệt giữa hàng thật và giả. Dấu hiệu phải đáp ứng tiêu chí: (1) không thể bị làm giả và (2) nếu có làm được thì cũng tốn rất nhiều tiền bạc, thời gian và công sức.

Nguyên tắc của QR Code chống hàng giả của MiraScan là phối hợp 3 công cụ, hoặc có thể nhiều hơn trong tương lai. Tem QR Code của MiraScan là sự biến đổi 1.000 con tem với 1.000 mã khác nhau. Để làm được điều này, cần phải sử dụng công nghệ in dữ liệu biến đổi và công nghệ này rất ít cơ sở in có đủ công nghệ hiện đại để thực hiện được.

Sau khi sử dụng con tem biến đổi, tiếp theo Hà sử dụng mã ID định danh cũng biến đổi và duy nhất cho mỗi sản phẩm. Mỗi sản phẩm hay đơn vị sản phẩm có một mã ID giống như mã IMEI. Mã ID được bảo mật bằng cách phủ một lớp cào bằng bạc mỏng lên đó. Chỉ những người mua mới được cào và xác thực mã. Một mã ID khi xác thực sẽ được hệ thống ghi lại thông tin như: số điện thoại xác thực đầu tiên, ở đâu, khi nào. Mỗi sản phẩm được xác thực một lần và lần xác thực đầu tiên là chính xác nhất, các lần sau sẽ được thông báo là sản phẩm đã được xác thực, điều này giúp cho việc quay vòng tem không thể thực hiện được. Khi một con tem được xác thực kể từ lần thứ hai, hệ thống thông tin của MiraScan sẽ bật cảnh báo cho người dùng là sản phẩm này đã được xác thực, hãy cân nhắc trước khi quyết định mua.

Ngoài tính năng chống hàng giả, ngay khi quét QR code, hệ thống sẽ định vị ở đâu, thời gian nào.



QR code hay mã QR là một mã ma trận (hay mã vạch hai chiều) được phát triển bởi công ty Denso Wave - một công ty con của hãng TOYOTA (Nhật Bản) vào năm 1994. Chữ "QR" xuất phát từ "Quick Response", trong tiếng Anh có nghĩa là đáp ứng nhanh, vì người tạo ra nó có ý định cho phép mã được giải mã ở tốc độ cao. Mã QR bao gồm hình dạng có các điểm đen và ô vuông nằm trong ô vuông mẫu trên nền trắng. QR code có thể đọc được nhanh hơn, tiết kiệm thời gian và không gian hơn so với các loại mã vạch truyền thống. Một mã QR có thể chứa đựng thông tin của một địa chỉ web, thời gian diễn ra một sự kiện, thông tin liên hệ, địa chỉ email, tin nhắn.

Từ đó có thể ứng dụng cho việc tìm trẻ em, người già hoặc đồ dùng bị thất lạc trong thời gian sớm nhất.

NHỮNG KẾT QUẢ VÀ ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Tính đến tháng 10/2017, phần mềm tạo mã QR code trên website của MiraScan đã đạt 1.345 người dùng với hơn 10.000 mã QR code marketing được tạo ra. Hiện MiraScan đang hợp tác với 35 công ty in ấn để triển khai giải pháp QR code, đồng thời đang tư vấn cho hai khách hàng lớn là BIDV và ACB.

Mặc dù đã có những thành công ban đầu, tuy nhiên khi số lượng Smartphone tăng lên nhanh chóng, các App store đều gắn chức năng quét, MiraScan cần lưu ý cách thức truyền tải thông điệp đến đối tác như thế nào để đưa ra những chiến dịch truyền thông hiệu quả, đặc biệt, với những khách hàng lớn có thể giảm chi phí cho chính họ.

Minh Phượng

TRUNG QUỐC XÂY DỰNG THÀNH CÔNG VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP

Từ lâu, Trung Quốc bị coi là quốc gia chuyên sao chép thành tựu của các nước phương Tây. Nhưng giờ đây, với thành công như WeChat, Tmall, Ant Financial, Xiaomi, Alibaba và rất nhiều công ty tương tự, các start-up của nước này bắt đầu được công nhận là những nhà đổi mới thực thụ. Với phương châm “think big, start small” (suy nghĩ lớn, khởi đầu từ việc nhỏ), Trung Quốc đã thành công tạo dựng được một cộng đồng start-up vững mạnh, góp phần đưa quốc gia hơn tỷ dân trên con đường trở thành cường quốc số một thế giới.





BÙNG NỔ VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP

Theo số liệu của Tech in Asia, năm 2017, các start-up và các công ty công nghệ của Trung Quốc đã thu hút được mức đầu tư kỷ lục, 58,8 tỷ USD. Con số này cao hơn vài tỷ so với mức kỷ lục năm 2016. Quan trọng hơn là không hề có dấu hiệu của tăng trưởng bong bóng khiến nhiều người lo sợ như năm 2016 sau sự bùng nổ của các start-up công nghệ địa phương, được đánh giá là những gương mặt non yếu và thiếu kinh nghiệm.

Sự thành công của các start-up, tăng giá trị từ vài nghìn lên tới vài tỷ USD trong vòng vài năm, đã tạo ra một nền tảng văn hóa kinh doanh mới ở Trung Quốc. Những tấm gương như Jack Ma (Alibaba), Lei Jun (Xiaomi) và các doanh nhân thành đạt khác, những người nỗ lực “chiến đấu” và trở thành một trong số những người giàu nhất thế giới chỉ trong một vài năm, đã truyền cảm hứng cho hàng triệu người trẻ Trung Quốc tiến hành khởi nghiệp. Không khó để tìm thấy những tựa sách best seller về start-up như “Không bao giờ từ bỏ - 24 bài học cho doanh nhân của Jack Ma” của ông chủ Alibaba, người giàu nhất Trung Quốc với giá trị tài sản lên tới 21,8 tỷ

USD và vốn xuất thân là một thầy giáo tiếng Anh với thu nhập khiêm tốn là 12 USD một tháng. Những quyển sách như vậy bán rất chạy là bởi chúng phản ánh những câu chuyện thần kỳ của những con người bình thường, có thật.

Các doanh nhân hàng đầu Trung Quốc, những người xuất thân từ vô danh trở thành “ông trùm” không chỉ có Jack Ma, mà còn là “Steve Jobs của Trung Quốc” Lei Jun, người sáng lập công nghệ megalith (nhà sản xuất điện thoại thông minh giá rẻ Xiaomi) và trở thành tỷ phú ở tuổi 40; Shi Yuzhu, nhà sáng lập công ty game trực tuyến Giant Interactive lớn nhất Trung Quốc; hay Liu Qiangdong, người đồng sáng lập của JD.com, một trong những công ty thương mại điện tử hàng đầu tại Trung Quốc. Hàng trăm start-up Trung Quốc, đã thành công trong trong các đợt IPO (phát hành cổ phiếu lần đầu) ở Mỹ hay Hồng Kông - bước cuối cùng để chạm tới “vòng nguyệt quế” của chặng đường khởi nghiệp. Năm 2015, tạp chí Forber công bố có hơn 400 tỷ phú người Trung Quốc, phần lớn số này làm nên sự nghiệp chỉ trong vòng 30 năm. Rất nhiều người thành công chỉ trong vòng một thập kỷ gần đây với

sự bùng nổ của Internet.

Các thế hệ sinh ra sau năm 1990 lớn lên trong một môi trường kinh tế phát triển như vũ bão với niềm tin là sự kết nối của Internet và ý tưởng sáng tạo hoàn toàn có thể biến họ thành tỷ phú. Trong nền văn hoá mới này, những thanh niên Trung Quốc tràn đầy tham vọng coi người đứng đầu các start-up nổi tiếng là thần tượng và ngưỡng mộ những nỗ lực tự thân của họ trên thị trường cạnh tranh khốc liệt. Sự xuất hiện một tinh thần doanh nhân và văn hóa đặc thù của start-up Trung Quốc - phần nào tương tự như nền văn hoá khởi nghiệp Mỹ - chắc chắn sẽ khiến cho những sinh viên giỏi, mới tốt nghiệp, coi khởi nghiệp là bước đầu trong sự nghiệp của họ.

THÚC ĐẨY VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP, GIẢI PHÓNG SỨC TRẺ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Các nhà đầu tư mạo hiểm của Trung Quốc cũng rất tích cực, quyết tâm tìm ra những “Mark Zuckerberg” thế hệ mới. IDG, một quỹ đầu tư mạo hiểm nổi tiếng, đã dành 100 triệu đô la cho các dự án khởi nghiệp của những thanh niên sinh sau năm 1990. Quỹ đã đầu tư vào một ứng dụng hoạt hình, một trang web karaoke và một dịch vụ cắm trại trực tuyến. Năm 2013, cặp vợ chồng trẻ lứa tuổi 9x, Wang Ruixu và Zheng Aiyi đã tạo ra một ứng dụng cho phép sinh viên đại học tìm việc làm thêm. Tới đầu năm 2015, công ty của họ được ghi nhận đạt giá trị hơn 16 triệu USD.

Những tấm gương khởi nghiệp thành công xuất hiện gần như hàng ngày, được chia sẻ rộng rãi qua nền tảng microblogging Weibo, giữa gia đình và bạn bè qua ứng dụng WeChat trên điện thoại di động. Các câu chuyện này không chỉ giới hạn trong lĩnh vực công nghệ. Tấm gương gần đây nhất là về Peng Yu, một sinh viên tốt nghiệp đại học đã quyết định khởi nghiệp bằng cách áp dụng công nghệ vào trang trại gà ở tỉnh Tứ Xuyên và đạt doanh thu 100.000 USD chỉ sau ba tháng. Câu chuyện của Peng không chỉ được đăng tải trên tờ Nhân dân Nhật báo của Trung Quốc, mà còn trên trang web và tài khoản

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, số 16.2017



TOP 10 THÀNH PHỐ LÝ TƯỞNG DÀNH CHO START-UP CỦA TRUNG QUỐC

10. Nam Kinh, Thủ phủ tỉnh Giang Tô
9. Thành Đô, Thủ phủ tỉnh Tứ Xuyên, Tây Nam Trung Quốc
8. Tô Châu, Tỉnh Giang Tô
7. Thiên Tân
6. Vũ Hán, Thủ phủ Tỉnh Hồ Bắc
5. Hàng Châu, Tỉnh Chiết Giang
4. Quảng Châu
3. Thâm Quyến
2. Thượng Hải
1. Bắc Kinh

Weibo của Đoàn Thanh niên Cộng sản. Đó là những dấu hiệu cho thấy Trung Quốc đang nỗ lực làm lan tỏa phong trào khởi nghiệp trong giới trẻ. Năm 2014, đoàn thanh niên cũng tổ chức cuộc thi khởi nghiệp toàn quốc cho sinh viên đại học và thu hút được 385 sáng kiến.

Không chỉ vậy, tinh thần khởi nghiệp còn lan tỏa đến tầng lớp lãnh đạo cao cấp. Tháng 11 năm 2013, Chủ tịch Tập Cận Bình nói về việc khuyến khích tinh thần khởi nghiệp trong giới trẻ. Tháng 9 năm 2014, Thủ tướng Lý Khắc Cường có bài phát biểu quan trọng về một " làn sóng start-up mới xuất phát từ quần chúng và cơ sở" tại Hội nghị mùa hè Davos tổ chức tại Thiên Tân. Từ khi nhậm chức vào năm 2013, Thủ tướng đã thực hiện năm chuyến đi đến các trường đại học Trung Quốc và khởi nghiệp của sinh viên là vấn đề được quan tâm hàng đầu trong các trong các chuyến đi đó.

Tất cả các cấp trong bộ máy chính phủ Trung Quốc đều "vào cuộc". Tháng 3 năm 2015, Bắc Kinh tuyên bố xây dựng một "hệ thống lòng áp" bao gồm một "con đường khởi nghiệp" cho sinh viên đại học tại Zhongguancun, nơi có nhiều công ty công nghệ hàng đầu của đất nước như Baidu và cổng web Sina. Chỉ trong bốn tháng đầu năm 2015, một số tỉnh và thành phố của Trung Quốc như Hồ Bắc, Thượng Hải, Giang Tây và Thanh Hải đã đầu tư tài chính, đưa ra các ưu đãi về thuế, hoặc cung cấp các khoản trợ cấp để hỗ trợ sinh viên đại học với các dự án khởi nghiệp.

Chính phủ sẵn sàng chia sẻ về lý do thúc đẩy làn sóng start-up: "sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc đã dẫn đến thị trường việc làm ngày càng khắc nghiệt, phát triển các doanh nghiệp nhỏ là chìa khóa để thúc đẩy kinh tế Trung Quốc phát triển cũng như đảm bảo việc làm". Kể từ khi nhậm chức, Thủ tướng Lý Khắc Cường nhiều lần đề cập đến việc cắt giảm các thủ tục cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ và khai thác sức mạnh của thương mại điện tử Trung Quốc, một thị trường mà nhà tư vấn hàng đầu thế giới McKinsey cho là sẽ đạt doanh thu lên đến 650 tỷ USD vào năm 2020. Cách tiếp cận này dường như mang lại kết quả. Theo dữ liệu của chính phủ, có 3,6 triệu công ty mới được đăng ký vào năm 2014, tăng 46% so với năm 2013. Tháng Giêng năm 2014, sau khi Bộ Giáo dục đưa ra một đề xuất cho phép sinh viên khởi nghiệp trong khi đi học, một cuộc khảo sát

MỘT SỐ VƯỜN ƯƠM VÀ TRUNG TÂM ĐỔI MỚI LỚN CỦA TRUNG QUỐC

1. INNOWAY: Được chuyển thành trung tâm ươm tạo với khoản đầu tư 36 triệu USD của chính phủ.

2. THANH HOA X-LAB: Chương trình vườn ươm do Đại học Thanh Hoa khởi xướng, hoạt động như một diễn đàn kết nối các nhà đầu tư vốn mạo hiểm với sinh viên của trường.

3. TENCENT PUBLIC SPACE: Chương trình do Công ty Tencent, nhà sản xuất Wechat khởi xướng. Tencent Public tổ chức các vườn ươm ở một số thành phố, bao gồm Bắc Kinh. Tại đó, các start-up có thể thuê văn phòng với chi phí thấp, được miễn phí trong ba năm hoặc giá ưu đãi và tiếp cận các sản phẩm và hạ tầng của công ty.

4. TUSPARK: Nằm cạnh Đại học Thanh Hoa, cung cấp tư vấn về nguồn nhân lực, pháp luật và tài chính với chi phí ưu đãi, đảm bảo môi trường thuận lợi để start-up phát triển.

5. KẾ HOẠCH PHƯỢNG HOÀNG: của quận Chaoyang, Bắc kinh, nhằm thu hút doanh nhân nước ngoài và Hoa kiều hồi hương, khởi nghiệp tại quận Chaoyang.

6. KẾ HOẠCH 1000 NHÂN TÀI: của chính phủ Trung Quốc nhằm thu hút chuyên gia giỏi và có kinh nghiệm ở nước ngoài tới Trung Quốc trong những lĩnh vực ưu tiên của chính phủ

7. CHINAACCELERATOR: Vườn ươm tư nhân, với nhiều cổ vấn nước ngoài, cung cấp tư vấn kinh doanh cho các start-up Trung Quốc đang hướng tới thị trường nước ngoài.

của Đoàn Thanh niên cho thấy gần 40% sinh viên đại học trả lời họ sẵn sàng tạm dừng học để bắt đầu kinh doanh. Khảo sát năm 2015 cũng cho kết quả 6% sinh viên mới tốt nghiệp dự định khởi nghiệp. Tỷ lệ này rất gần với tỷ lệ thống kê của châu Âu và Mỹ. Năm 2005, chỉ có 535 start-up lớn đăng ký ở Trung



Quốc, hiện tại trên toàn quốc có hơn 2000 start-up đang hoạt động, con số này dự kiến sẽ đạt 5000 tới năm 2020.

Tuy nhiên, khởi nghiệp hoàn toàn không phải là con đường trải hoa hồng đối với mọi bạn trẻ. Trên thực tế, đại đa số các start-up, không riêng ở Trung Quốc mà còn ở bất cứ nước nào khác, thường gặp thất bại. Một bài báo đăng tải vào tháng 12 năm 2014 của tờ Tân Dân Vấn báo có trụ sở tại Thượng Hải, tổng kết, năm 2013, chỉ có 2,1% sinh viên đại học khởi nghiệp và 90% hoạt động này thất bại. Trong một cuộc khảo sát năm 2009 do Đoàn Thanh niên tỉnh Quảng Châu thực hiện, chỉ có 1% các hoạt động đầu tư của sinh viên đại học ở tỉnh Quảng Đông là thành công. Sinh viên của tỉnh Chiết Giang, nơi có trụ sở công ty Alibaba danh tiếng, đạt thành tích tốt hơn với tỷ lệ 4%. Ngoài ra, tâm lý khát khao làm giàu một cách nhanh chóng cũng có thể khiến những bạn trẻ mạo hiểm với những cách “đi tắt” nguy hiểm. Đối với nhiều người trẻ tuổi ít vốn hoặc thiếu kinh nghiệm kinh doanh, khởi nghiệp đơn thuần là bán mỹ phẩm hoặc quần áo giá rẻ, kém chất lượng, thậm chí là hàng nhái, hàng giả trên WeChat

hay Taobao, trang web bán lẻ giữa người tiêu dùng của Alibaba; hoặc đôi khi là kinh doanh đa cấp. Những kiểu kinh doanh “ăn xổi” này có đặc trưng là “tự chịu trách nhiệm”, “tự làm xẹp” đôi khi có vẻ ngoài hào nhoáng đã và đang thu hút rất nhiều bạn trẻ lao vào bất chấp nguy cơ vi phạm luật pháp.

Dù vậy, không thể phủ nhận được, nền tảng văn hóa khởi nghiệp được xây dựng, củng cố và lan truyền đặc biệt trong thế hệ trẻ của Trung Quốc, là một chỉ dấu đáng hoan nghênh. Giải phóng năng lượng sáng tạo trẻ, chắc chắn đem lại nhiều ích lợi cho nền kinh tế Trung Quốc, khi mà nền kinh tế ngày càng trở nên phụ thuộc nhiều hơn vào dịch vụ và tiêu dùng nội địa và xa dần lĩnh vực kinh doanh sản xuất hàng xuất khẩu. Làn sóng khởi nghiệp đã và đang tác động mạnh lên rất nhiều thanh thiếu niên Trung Quốc, những người khao khát giấc mơ sáng tạo ra một “điều mới, phi thường”. Đối với nhiều người, hành trình này, tuy vô cùng khắc nghiệt, nhưng sẽ mang lại cho họ bản lĩnh và cơ hội chứng tỏ bản thân, kể cả khi giấc mơ chạm sàn Sở Giao dịch Chứng khoán New York chỉ là một ảo ảnh.

Phương Anh



NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN SỰ KHÔNG THÀNH CÔNG CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỨC ĐẨY KHỞI NGHIỆP CỦA CHÍNH PHỦ (P1)

Những thất bại thường xuyên của các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm của chính phủ cho thấy các chương trình này phải đối mặt với những khó khăn và thách thức nhất định. Thực tiễn cho thấy số các sáng kiến không thành công nhiều hơn rất nhiều các sáng kiến thành công. Tuy nhiên, lợi ích mà các nhà hoạch định chính sách có được là họ có thể học hỏi, rút kinh nghiệm từ những sai lầm trước đây và điều chỉnh các chương trình của mình cho phù hợp.

Trong bài viết này, chúng ta sẽ xem xét các vấn đề liên quan đến khái niệm. Thông thường, các

chương trình của chính phủ mắc những lỗi cơ bản là án tử hình cho một chương trình thậm chí ngay cả trước khi nó bắt đầu. Những thiếu sót này có thể được chia thành các thiết kế không phản ánh được bản chất của quá trình khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm và những thiết kế đánh giá sai về nhu cầu của thị trường.

HIỆU SAI VỀ THỊ TRƯỜNG VỐN MẠO HIỂM

Nếu các chương trình công thực sự muốn tạo ra được một môi trường giúp các dự án đầu tư mạo hiểm thành công, trước hết các chương trình này phải hiểu được cách thức mà thị trường xác định và

trợ cho các doanh nghiệp có tiềm năng cao đồng thời cũng có rủi ro cao. Thông thường, các chương trình được xây dựng dựa trên các giả định có vẻ hợp lý khi được đề xuất trong các cuộc họp của chính phủ nhưng lại hoàn toàn trái ngược với cách thức mà thị trường vốn mạo hiểm thực sự hoạt động.

Có ba sai lầm phổ biến dẫn đến sự không thành công của các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm của chính phủ do hiểu sai về thị trường mạo hiểm, đó là xác định sai thời gian, xác định sai quy mô và chương trình thiếu linh hoạt.

Xác định thời gian

Sai lầm phổ biến đầu tiên liên quan đến thời gian của chương trình. Các đảng chính trị trên toàn thế giới được bầu cử theo nhiệm kỳ. Điều này chắc chắn dẫn đến một định hướng ngắn hạn. Và thậm chí các nhà lãnh đạo thường cố gắng để thể hiện sự tiến bộ và tìm kiếm những biện pháp khắc phục một cách nhanh chóng.

Nhưng việc xây dựng một ngành công nghiệp vốn mạo hiểm lại là một khoản đầu tư dài hạn, mất nhiều năm cho đến khi các hiệu ứng hữu hình được hiện thực hóa. Có thể minh họa cho điều này bằng một ví dụ như sau: Ngành công nghiệp vốn mạo hiểm của Mỹ ra đời vào năm 1978, đúng 20 năm sau khi Đạo luật Đầu tư doanh nghiệp nhỏ được thông qua. Đạo luật này chính thức cho phép các Công ty đầu tư doanh nghiệp nhỏ” (Small Business Investment Company - SBIC) tài trợ cho các doanh nghiệp nhỏ (Thời gian để hiện thực hoá đạo luật tương tự tại Anh thậm chí còn kéo dài hơn). Mặc dù hiện nay, các chính phủ có thể xây dựng một khu vực khởi nghiệp sôi động nhanh hơn (như chúng ta sẽ thảo luận trong phần tiếp theo, toàn cầu hóa ngành công nghiệp có một số tác động sâu sắc), nhưng đây không phải là một quá trình có thể được hoàn thành trong một vài năm.

Do đó, một sáng kiến khởi nghiệp hay đầu tư mạo hiểm đòi hỏi một sự cam kết dài hạn của các chính trị gia và các quan chức chính phủ. Một điều chắc chắn là lợi nhuận ban đầu sẽ rất thấp, tuy nhiên



nếu các chương trình bị bỏ rơi sau vài tháng hoặc một vài năm, chúng rất khó có thể mang lại bất kỳ lợi ích nào. Các nhà hoạch định chương trình cần phải cam kết không nản lòng trước những thất bại ban đầu - ví dụ như tỷ lệ lợi nhuận thấp mà các khoản đầu tư hay quỹ được tài trợ công gia đoạn đầu thu được - và điều chỉnh chương trình khi đối mặt trước những khó khăn ban đầu.

Một minh họa về sự cần thiết phải cam kết là kinh nghiệm của Malaysia. Với sự nhạy bén của mình, các nhà hoạch định chính sách Malaysia đã sớm nhận ra tầm quan trọng của việc khuyến khích hoạt động khởi nghiệp. Vào thập niên 1970, Malaysia trở thành quốc gia có thu nhập trung bình nhờ mở rộng các hoạt động kinh tế và chuyển từ sản xuất nguyên liệu, như cao su và dầu cọ, sang chế tạo thiết bị điện tử. Vào đầu thập niên 1990, các nhà lãnh đạo Malaysia nhận ra rằng tăng trưởng trong tương lai



của Malaysia sẽ phụ thuộc vào việc khuyến khích đổi mới.

Năm 1993, Tập đoàn Công nghệ cao Ngành công nghiệp - Chính phủ Malaysia (MIGHT) ra đời. Tổ chức phi lợi nhuận, độc lập này được thành lập để tạo điều kiện thuận lợi cho ngành công nghiệp Malaysia hợp tác với chính phủ trong các ngành công nghệ cao. MIGHT ủng hộ tích cực cho những nỗ lực thúc đẩy khởi nghiệp công nghệ cao: ví dụ như Multimedia Super Corridor, với diện tích gần 800 km², bắt đầu đi vào hoạt động vào năm 1995 theo mô hình Thung lũng Silicon của Hoa Kỳ. Tầm quan trọng của nỗ lực này được phản ánh trong nhận xét của các lãnh đạo cấp cao nhất của chính phủ Malaysia: ví dụ vào năm 1999, TS. Tan Sri Omar Abdul Rahman, Chủ tịch của MIGHT đồng thời là chủ tịch của Viện Hàn lâm Khoa học Malaysia, chỉ ra thành công của Singapore trong việc thúc đẩy khởi nghiệp công nghệ cao và lập luận rằng Malaysia cần "chuyển đổi mô hình". Tầm nhìn này phần lớn được đưa vào kế hoạch 5 năm của Malaysia vào cuối thập niên 1990 và 2000.

Tuy nhiên, không như kỳ vọng ban đầu, việc thực hiện tầm nhìn này được đánh dấu bằng sự không nhất quán dẫn đến việc phá hỏng phần lớn các ý định tốt đẹp của chính phủ. Ví dụ, hãy xem xét những nỗ lực trong ngành công nghệ sinh học. Năm 2001, Thủ tướng Malaysia, Mahathir Mohamad, đưa ra kế hoạch nâng cao năng lực của ngành công nghệ sinh học của Malaysia thông qua việc thành lập BioValley: Malaysia nhắm mục tiêu vào công nghệ sinh học (giống như hầu hết các nước khác) như là một yếu tố quan trọng cho sự phát triển của đất nước. Bản thân BioValley đã được lên kế hoạch để tài trợ cho các nghiên cứu và các khám phá trong nước trong lĩnh vực y tế và tăng cường thương mại hóa. Trung tâm của BioValley sẽ là ba viện nghiên cứu tập trung vào hệ gen, hệ protein, nông nghiệp và các công nghệ dược phẩm. Thung lũng này được dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2009 và sẽ bao gồm các cơ sở thương mại, giáo dục, vui chơi giải trí và nhà ở, với tổng kinh phí lên tới trên 150 triệu USD.

Một điều không may là BioValley được xây dựng trên địa điểm vui chơi giải trí dẫn đến cố gắng của



Chính phủ Malaysia để tạo ra một phiên bản của Hollywood bị thất bại. Do việc lập kế hoạch không được thực hiện tốt dẫn đến khu vực bất động sản đắt tiền này đã bị để trống. Tháng 4 năm 2004, chỉ có ba công ty ký hợp đồng đặt trụ sở tại BioValley và đến năm 2005, các phòng trống của BioValley cùng với các thiết bị không được sử dụng làm cho địa điểm này có biệt danh "Thung lũng của những bóng ma sinh học" (Valley of Bio-Ghosts).

Vậy điều gì đã khiến cho nỗ lực này không thành công? Một phần, nó phản ánh sự thiếu quy hoạch như đã nêu ở trên. Có lẽ bị mờ mắt trước sự thành công của Biopolis của Singapore, các nhà lãnh đạo Malaysia dường như không đặt câu hỏi liệu các công ty công nghệ sinh học có muốn đặt trụ sở tại BioValley hay không. Việc thiếu các nhân tài được đào tạo phù hợp để vận hành các cơ sở nghiên cứu, tính chất không chắc chắn của quyền sở hữu trí tuệ ở Malaysia và sự thiếu vắng một truyền thống quốc gia khởi nghiệp công nghệ cao, tất cả đều được cân nhắc rất nhiều trong tâm trí của các công ty tư nhân khi xem xét cơ sở này. Thay vì phân tích khả năng thu hút doanh nghiệp đến thuê trụ sở, các nhà lãnh đạo dự án dường như làm theo cầu thần chú của bộ phim Khoảng trời ước mơ (Field of Dreams): "Nếu

bạn xây dựng nó, họ sẽ đến". Như chúng ta đã thấy, trong khi ngành công nghiệp vốn mạo hiểm đang ngày càng phát triển, chiến lược này hiếm khi khả thi.

Sự không nhất quán trong các chính sách của Malaysia cũng khiến nhiều công ty công nghệ sinh học chuyển đến nơi khác. Ví dụ, không lâu sau khi khai trương thung lũng này, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đã công bố thành lập các trung tâm công nghệ sinh học vệ tinh ở tất cả các bang của Malaysia vào năm 2006, với mỗi bang tập trung vào một lĩnh vực khoa học cụ thể. Những thay đổi này khiến nhiều người băn khoăn về cam kết của Chính phủ đối với BioValley. (Sự thúc đẩy được thực hiện để đảm bảo "công bằng" rằng mọi khu vực đều là một "phần của hành động", điều này đã dẫn đến sự thất bại của nhiều nỗ lực tương tự). Sau đó, vào tháng 4 năm 2005, Malaysia xem xét lại chính sách công nghệ sinh học. Kế hoạch cho BioValley đã được thu hẹp lại và tập trung vào các ngành công nghiệp khác, giảm thuế cũng như áp dụng các ưu đãi phù hợp.

Có lẽ không có gì ngạc nhiên khi các công ty tham gia vào các chương trình khác của Malaysia cũng chứng kiến những thay đổi chóng mặt của



Alturas Technology Park

Alturas Technology Park is providing a better way for tech companies to do business.

các chính sách và sự không nhất quán, làm giảm hiệu quả của chúng. Ví dụ như dự án Trung tâm Đào tạo và Thiết kế vi mạch tiên tiến được thông qua vào năm 1999 với kỳ vọng thành lập 15 doanh nghiệp thiết kế bán dẫn, sử dụng 5.000 nhà thiết kế vào cuối năm 2003. Một yếu tố quan trọng của kế hoạch là đào tạo chuyên sâu cho sinh viên địa phương để chuẩn bị cho các chương trình đào tạo tiên tiến. Chính phủ đã hỗ trợ nhiệt tình cho nỗ lực này vì cho rằng dự án này rất phù hợp với mục tiêu rộng hơn là thúc đẩy công nghệ thông tin. Nhưng đến năm 2003, chính phủ - rõ ràng là đã nản lòng với tiến độ chậm chạp - đã từ bỏ dự án này và kết thúc với việc kiện tụng với các đối tác nước ngoài. Tương tự như vậy, Tổng công ty Phát triển Công nghệ Malaysia đã thực hiện nhiều thay đổi chiến lược đối với những khoản nợ xấu, tổn thất liên tục từ năm 1999 đến năm 2004 và các cáo buộc tham nhũng đối với các nhà lãnh đạo cấp cao.

Kinh nghiệm này không phải chỉ có ở Malaysia. Một đánh giá gần đây của Scott Wallsten khi xem xét các quận ở Hoa Kỳ là địa điểm của các công viên khoa học được tài trợ công và so sánh chúng với các quận tương tự không có các cơ sở như vậy. Một so sánh ban đầu cho thấy các công viên khoa học có ít tác động: quỹ đầu tư mạo hiểm cho mỗi công viên như Trung tâm Công nghệ Tiên tiến tại Đại học Bang Colorado, đều gia tăng trong những năm sau khi thành lập. Công viên Công nghệ Alturas, ở Moscow,

Idaho, có tốc độ tăng trưởng việc làm trong ngành công nghệ cao và hoạt động mạo hiểm trong 5 năm sau khi nó được xây dựng chậm lại so với những thành phố khác không có công viên như vậy.

Nhiều người có thể phản đối rằng sự so sánh như vậy không thực sự công bằng. Xét cho cùng, trong nhiều trường hợp, lý do chính mà chính phủ quyết định chi tiêu cho các dự án khi bắt đầu triển khai đó là khu vực này đang gặp khó khăn về kinh tế. Không có gì ngạc nhiên khi các công viên khoa học có xu hướng nằm trong các quận có tỷ lệ thất nghiệp cao. Nhưng ngay cả sau khi kiểm soát được các điều kiện kinh tế, mô hình cơ bản vẫn được giữ nguyên: Những công viên này không có tác động có thể đo được, tích cực hay tiêu cực, đối với hoạt động đầu tư mạo hiểm hoặc các việc làm trong ngành công nghệ cao nói chung.

Phần lớn thất bại của các công viên này là do tầm nhìn ngắn hạn của nhiều nhà lãnh đạo chính phủ. Thông thường, các nhà lãnh đạo cho rằng một dự án công viên khoa học một khi đã hoàn thành sẽ giải quyết được các vấn đề ngay lập tức. Một giám đốc công viên khoa học đã so sánh cơ quan lập pháp của tiểu bang - đã cắt nguồn tài chính cho trung tâm của ông sau khi "mọi việc chưa kịp xảy ra" trong vòng hai năm kể từ khi mở cửa - với một đứa trẻ đào bới đám đất nơi cậu đã gieo hạt giống vì cậu thất vọng khi hoa vẫn chưa nở. Một tầm nhìn ngắn hạn về cơ bản trái ngược với những gì chúng ta biết

về quá trình khởi nghiệp.

Ngay cả khi các chương trình được giao nhiệm vụ dài hạn, chúng cũng thường được thiết kế theo những phương thức thiếu khả thi. Kinh nghiệm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm của Phần Lan là một ví dụ điển hình. Nỗ lực của Phần Lan dựa vào hai tổ chức:

- Công ty Đầu tư Công nghiệp Phần Lan (FII) bắt đầu hoạt động vào năm 1995 với mục tiêu hỗ trợ các quỹ mạo hiểm đầu tư vào các công ty giai đoạn đầu. Công ty này đầu tư trực tiếp vào các quỹ đầu tư mạo hiểm. Công ty cũng trực tiếp tài trợ cho các doanh nghiệp triển vọng.

- Quỹ Nghiên cứu và phát triển quốc gia Phần Lan (Sitra) tham gia đầu tư vào vốn mạo hiểm của chính phủ từ năm 1967. Mặc dù ban đầu tập trung vào các quỹ ở nước ngoài, Quỹ này ngày càng tập trung nhiều hơn vào các quỹ giai đoạn đầu và tài trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp giai đoạn đầu trong nước.

Vai trò chông chéo của hai tổ chức này có thể sẽ làm cho các nhà hoạch định chính sách nản lòng. Nhưng cả hai tổ chức này cùng có chung một vấn đề khác khó giải quyết hơn: các quy tắc tài chính cơ bản không tương xứng với các nhiệm vụ cơ bản của họ. Một mặt, FII hoạt động theo nguyên tắc các khoản đầu tư phải sinh lợi. Yêu cầu này được đưa ra bởi bộ máy quan liêu vì có nghĩa là lợi nhuận hàng năm của nó được kỳ vọng cao hơn tỷ lệ lạm phát. Mặt khác, Sitra được kỳ vọng sẽ là một quỹ bơm vốn dần dần vào các doanh nghiệp mới thành lập hay tái cơ cấu với tốc độ đầu tư mới hạn chế trong phạm vi quỹ thu được từ việc bán nguồn hoa lợi của nó.

Những yêu cầu này dường như hoàn toàn không phù hợp với mục tiêu cuối cùng của quỹ nhằm giải quyết những thất bại trong các thị trường vốn đầu tư mạo hiểm giai đoạn đầu. Để mong đợi một dòng lợi nhuận ổn định, như chính phủ làm đối với FII, là không thực tế. Yêu cầu này dường như dẫn tới việc FII tập trung vào đầu tư giai đoạn sau, với hy vọng

rằng một dòng lợi nhuận ổn định hơn sẽ cho phép quỹ này tuân thủ các quy tắc cơ bản của nó. Hy vọng này không chỉ rất mong manh mà sự thay đổi này có nghĩa là chương trình đã tách khỏi nhiệm vụ ban đầu mà các nhà lập pháp đã giao cho họ.

Yêu cầu đối với Sitra về mức độ bền vững về tài chính cũng không khả thi. Cụ thể, quỹ này có nguồn vốn dồi dào để đầu tư cho thị trường sôi động năm 1999-2000, khi thị trường Phần Lan bùng nổ và chỉ có một vài doanh nghiệp có ý tưởng tốt không được tài trợ. Vào năm 2001 và 2002, thời điểm thị trường đầu tư mạo hiểm của Phần Lan bị kiệt sức, Sitra không có tiền để đầu tư cho bất kỳ doanh nghiệp nào.

Khi ban hành hai chương trình này, các nghị sĩ Phần Lan nhận thấy họ cần các khoản đầu tư dài hạn để khắc phục những thất bại của thị trường. Nhưng khi thiết kế các chương trình này, dường như những yêu cầu không hợp lý đã hoàn toàn hủy bỏ những ý định tốt đẹp của họ. Kết quả là những sáng kiến này để giải quyết các vấn đề xã hội mà các nhà lập pháp xác định đã không thành công.

Với một khoảng thời gian dài để tạo ra văn hoá kinh doanh vốn mạo hiểm và khởi nghiệp, một quan điểm ngắn hạn (hoặc các quy tắc vô tình đưa ra quan điểm như vậy) chắc chắn sẽ là "nụ hôn của thần chết". Các nhà lãnh đạo chính trị cần đánh giá rằng lợi nhuận nhanh có thể sẽ không xuất hiện. Nếu các giải pháp khắc phục ngắn hạn là thành công duy nhất được tìm kiếm, tốt nhất là không nên thực hiện một chương trình khởi nghiệp.

(Còn nữa)

N.L.H. (Josh Lerner, Boulevard of Broken Dreams: Why Public Efforts to Boost Entrepreneurship and Venture Capital Have Failed and What to Do about It, 2009)